| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**XÃ HẢI LĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 23/NQ-HĐND | *Hải Lăng, ngày 29 tháng 7 năm 2026* |

# NGHỊ QUYẾT
## Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HẢI LĂNG
## KHÓA II, KỲ HỌP THỨ BA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 21/8/2025 của Đại hội Đảng bộ xã Hải Lăng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;*

*Xét Báo cáo số 414/BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hải Lăng về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2026-2030; Tờ trình số 1333/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hải Lăng về việc thông qua Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Tán thành Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025; phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm 2026-2030 của UBND xã. HĐND xã đề nghị UBND xã tập trung thực hiện tốt các nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp. Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế nhanh, bền vững theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại, dịch vụ, gắn với phát triển nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã Hải Lăng đạt chuẩn nông thôn mới hiện đại trước năm 2030.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

***a. Các chỉ tiêu kinh tế***

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm: 10 - 11%.
- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hàng năm: 9 - 11%.

- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030: 110-120 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế đến năm 2030: *Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 23,16%, Công nghiệp và xây dựng: 33,34%, Dịch vụ: 43,5%.*

- Giá trị sản xuất bình quân/ha đất canh tác đến năm 2030: 100-110 triệu đồng.

- Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2030: 7.800 tấn.

- Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đến năm 2030: 3.750-4.250 tỷ đồng.

***b. Các chỉ tiêu xã hội***

- Phấn đấu xã đạt chuẩn NTM hiện đại trước năm 2030.

- Phấn đấu đến năm 2030 không còn hộ nghèo.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đến năm 2030: 100%.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đến năm 2030: 96-98% (trong đó, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đến năm 2030: ≥ 60%).

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hằng năm: 1%.

- Tỷ lệ giảm nghèo (%/năm): 0,2-0,3%/năm.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD đến năm 2030: <4%.

- Tạo việc làm mới bình quân hàng năm: 180-200 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2030: ≥ 85% (trong đó, *LĐ qua đào tạo được cấp văn bằng chứng chỉ:* ≥ 65%).

***c. Các chỉ tiêu môi trường***

- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đến năm 2030: 100% (trong đó, tỷ lệ dân số được cung cấp qua hệ thống cấp nước tập trung ≥ 60%).

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030: 98%.

- Tỷ lệ có hố xí tự hoại đến năm 2030: 100%.

- Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2030: 56%.

***d. Các chỉ tiêu quốc phòng, an ninh***

- Hằng năm, giảm tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội từ 3-5%

- Tỷ lệ giao quân hằng năm đạt 100%

***đ. Chỉ tiêu chuyển đổi số***

- Tỷ lệ sử dụng DVC trực tuyến của người dân đến năm 2030: >80%.

**3. Nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá**

***a. Nhiệm vụ trọng tâm***

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ và các mô hình kinh tế trên nền tảng ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, hướng tới phát triển bền vững.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực để xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ, kết nối liên thôn, liên vùng; ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông trọng điểm gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao và bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ, chính quyền số. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nguồn lực con người, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

- Giữ vững quốc phòng, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, bền vững.

***b. Các khâu đột phá***

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, đầu tư hạ tầng, xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới, tiến tới hiện đại.

- Hoàn thiện quy hoạch, tăng cường đầu tư phát triển, mở rộng khu vực La Vang thành trung tâm phát triển về thương mại, dịch vụ, du lịch của xã; khai thác tiềm năng vùng đồi phía Tây, phát triển du lịch tâm linh, du lịch sinh thái gắn với bảo vệ môi trường.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; xây dựng chính quyền số, hoạt động hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và quá trình chuyển đổi số.

**4. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu**

***a. Phát triển kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực***

Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ; phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng lĩnh vực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Chú trọng triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án giai đoạn 2026-2030 của xã đã ban hành: Chương trình phát triển nông nghiệp; chương trình phát triển thương mại-dịch vụ, du lịch; đề án hỗ trợ hoạt động khuyến công..nhằm huy động tối đa các nguồn lực để phát triển kinh tế.

Phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, sinh thái, hữu cơ, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; hình thành các vùng sản xuất tập trung gắn với liên kết chuỗi giá trị, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; nâng cao chất lượng, giá trị các sản phẩm OCOP. Khuyến khích phát triển rừng gỗ lớn, rừng được cấp chứng chỉ quản lý bền vững (FSC), cây dược liệu và các mô hình kinh tế dưới tán rừng phù hợp với điều kiện của địa phương.

Tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn và cụm công nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư vào các lĩnh vực chế biến nông, lâm sản, may mặc, cơ khí, vật liệu xây dựng và các ngành có lợi thế, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu ngân sách địa phương.

Phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; tập trung đầu tư, khai thác hiệu quả khu vực La Vang trở thành trung tâm thương mại, dịch vụ và du lịch của xã; phát huy giá trị các điểm du lịch như hồ Thác Heo, Khe Khế và các điểm du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng; tăng cường liên kết với các địa phương trong phát triển tour, tuyến du lịch, quảng bá hình ảnh và sản phẩm du lịch trên nền tảng số.

Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính - ngân sách nhà nước; thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu, khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn theo quy định của pháp luật, nhất là các khoản thu từ đất đai, đấu giá quyền sử dụng đất và các nguồn thu phát sinh; điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm cân đối nguồn lực và ưu tiên chi đầu tư phát triển.

Tiếp tục cơ cấu lại đầu tư công theo hướng tập trung, trọng điểm, đồng bộ và hiệu quả; ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu, hạ tầng giao thông, hạ tầng số và các

công trình có tính kết nối, lan tỏa; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, hạn chế đầu tư dàn trải, thất thoát, lãng phí.

***b. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế***

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể, tronh đó chú trọng thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết 20-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng công khai, minh bạch, thuận lợi; nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư và các cơ chế, chính sách theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư tiếp cận thông tin.

Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế địa phương; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác và kinh tế hộ; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao năng lực cạnh tranh, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và phát triển thị trường.

Tăng cường đối thoại, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Đẩy mạnh liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm; nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và mở rộng tiêu thụ sản phẩm trên các nền tảng thương mại điện tử.

***c. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, xây dựng nông thôn mới hiện đại***

Phát huy hệ thống kết cấu hạ tầng đã xây dựng, rà soát quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng gắn với mục tiêu xây dựng xã nông thôn mới hiện đại; lồng ghép các nguồn vốn nhằm nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông thôn mới, ưu tiên hạ tầng giao thông kết nối các khu dân cư, vùng sản xuất, khu vực La Vang, các điểm du lịch và cụm công nghiệp; đầu tư các công trình có tính lan tỏa, đồng bộ, gắn với phát triển hạ tầng số tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số và xây dựng nông thôn mới hiện đại.

Tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch xã Hải Lăng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch mở rộng khu vực La Vang thành khu trung tâm phát triển về thương mại, dịch vụ, du lịch, khu ẩm thực, khu lưu trú, khu trải nghiệm văn hóa. Huy động mọi nguồn lực để xây dựng hệ thống giao thông kết nối các thôn, các xã trong khu vực với khu trung tâm La Vang. Hình thành các điểm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại-dịch vụ.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới đã đạt, phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất, ưu tiên đầu tư hệ thống nước sạch tập trung, điện, viễn thông, chuyển đổi số.

Đầu tư hạ tầng thương mại, dịch vụ, du lịch; phát triển các điểm giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương; khu dịch vụ, lưu trú, ẩm thực và trải nghiệm văn hóa gắn với du lịch; nâng cấp cơ sở vật chất giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao; bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp.

***d. Quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng biến đổi khí hậu***

Nâng cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và môi trường. Tích cực đề xuất tỉnh thống nhất điều chỉnh quy hoạch, phê duyệt phương án giao đất khu vực Khe Khế thông qua đấu giá quyền sử dụng đất; hoàn thiện phương án quản lý, sử dụng diện tích đất lâm nghiệp tiếp nhận tại khu vực Xuân Lâm, đất chưa giao, chưa cho thuê. Rà soát các thửa đất lâm nghiệp chưa được cấp GCN QSD đất; tổ chức cho thuê quỹ đất công ích 5% theo quy định, tổ chức đấu giá QSD đất.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng; rà soát, hoàn thiện hồ sơ quy hoạch các khu dân cư mới, các thửa đất xen cài trong khu dân cư tạo quỹ đất phục vụ phát triển.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý tài nguyên và môi trường.

Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ môi trường; tăng cường thu gom, xử lý chất thải rắn, khuyến khích phân loại rác tại nguồn, tái sử dụng và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.

Chủ động triển khai các giải pháp phòng, chống thiên tai và thích ứng biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực cảnh báo, ứng phó, cứu hộ, cứu nạn; bảo đảm an toàn cho Nhân dân và ổn định sản xuất.

***đ. Đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số***

Tập trung ứng dụng hiệu quả khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia lấy chuyển đổi số làm động lực nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phát triển kinh tế - xã hội.

Đẩy mạnh xây dựng chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ đưa sản phẩm OCOP, nông sản chủ lực lên các nền tảng thương mại điện tử, ứng dụng truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương.

Triển khai sâu rộng phong trào "Bình dân học vụ số"; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân; tạo môi trường thuận lợi để thu hút và phát huy nguồn nhân lực chất lượng cao.

***e. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ***

Tổ chức thực hiện hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất, năng lực, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu; nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra công vụ, siết chặt việc thực hiện quy chế làm việc, đạo đức công vụ và văn hóa công sở. Tiếp tục nâng cao chất lượng các chỉ số cải cách hành chính, mức độ hài lòng của người dân đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở; tập trung xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp, kéo dài, hạn chế phát sinh điểm nóng, vượt cấp. Nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, góp phần giữ vững ổn định xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách, đất đai, đầu tư công và tài sản công; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đề cao trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

***g. Phát triển nguồn nhân lực, giáo dục, văn hóa, xã hội và bảo đảm an sinh xã hội***

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 71-NQ/TW của Bộ chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; chú trọng phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục thích ứng với phát triển trí tuệ nhân tạo; khuyến khích tạo điều kiện phát triển cơ sở giáo dục, các trung tâm giáo dục ngoài công lập; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với trường học bán trú.

Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động; tạo việc làm bền vững, nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và thu nhập của người dân.

Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống thiết chế về văn hóa-thể thao, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích lịch sử-văn hóa, các lễ hội truyền thống trên địa bàn xã gắn với xây dựng đời sống văn hóa và phát triển du lịch.

Thực hiện hiệu quả Nghị quyết 72-NQ/TW của Bộ chính trị về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển. Huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho trạm y tế xã. Nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngủ y, bác sĩ và chất lượng hoạt động của trạm y tế xã.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; chăm lo người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em và các đối tượng yếu thế; mở rộng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

***h. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội***

Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng công an, quân sự và lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở.

Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng xã không ma túy.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; thực hiện tốt nhiệm vụ tuyển quân, phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn và bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ gắn với chuyển đổi số trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh và quản lý nhà nước.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa II, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

***Nơi nhận:***
- TT HĐND, UBND tỉnh (b/c) ;
- BTV Đảng uỷ (b/c);
- TT. HĐND, UBND, BTT UBMT xã;
- Các ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan đơn vị thuộc xã;
- CVP, PVP, CV;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HẢI LĂNG T. QUẢNG TRỊ

**Nguyễn Quang Hải**

